

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ- ST
Ngày 14-01-2021
V/v tranh chấp mức cấp
dưỡng nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y
*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Bích Thủy
- Ông Trương Xuân Vũ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Diêm Thị Thanh Tuyền- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 265/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc xin thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 03-12-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17-12-2020; thông báo mở lại phiên tòa số 39 ngày 31-12-2020 giữa;

Nguyên đơn: Anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 6, xã M, Huyện L, tỉnh Y- Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 6, xã M, Huyện L, tỉnh Y - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và Bản tự khai ngày 20 tháng 11 năm 2020 nguyên đơn anh Hoàng Trọng N trình bày:.. Anh N và chị Hoàng Thị C đã được Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B giải quyết ly hôn bằng quyết định công nhận thuận tình

ly hôn số 40/2019 ngày 17-4-2019. Về tình cảm anh N và chị C thuận tình ly hôn; về con chung chị C được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Trà M, sinh ngày 01-5-2012, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4-2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân anh N bị chấm dứt hợp đồng lao động từ tháng 5-2020, hiện nay không có việc làm và thu nhập ổn định. Anh N đề nghị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Y thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con từ 1.000.000 đồng/tháng giảm xuống 500.000 đồng/tháng anh N mới có khả năng cấp dưỡng cho cháu M được

Bị đơn chị Hoàng Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành giải quyết vụ án, nhưng chị C vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tại phiên tòa hôm nay phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật. Nguyên đơn đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 116, 117 luật Hôn nhân và gia đình; điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N giảm mức cấp dưỡng đối với anh N từ 1.000.000 đồng/tháng xuống 500.000 đồng/tháng cho cháu M, anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} *Về thủ tục tố tụng:* Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 5 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân huyện L là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật và nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án đã tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn.

{2} *Về tư cách người tham gia tố tụng:* Tòa án xác định đúng tư cách của người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn, bị đơn trong vụ án.

{3} *Về yêu cầu khởi kiện xin thay đổi giảm mức cấp dưỡng nuôi con chung:* Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 40/2019 ngày 17-4-2019 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B. Về tình cảm anh N và chị C thuận tình ly hôn; về con chung chị C được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Trà M, sinh ngày 01-5-2012, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4-2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nay do điều kiện kinh tế khó khăn anh N bị chấm dứt hợp đồng lao động từ tháng 5-2020, hiện nay không có việc làm và thu nhập ổn định, nên anh N đề nghị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Y thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con từ 1.000.000 đồng/tháng giảm xuống 500.000 đồng/tháng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Hoàng Thị C đều vắng mặt không có lý do, mặc dù chị đã biết anh N xin thay đổi giảm mức cấp dưỡng, nhưng chị C không có ý kiến gì. Qua xác minh tại thôn 6, xã M, huyện L, tỉnh Y nơi anh N cư trú cũng xác nhận: Thời gian trước đây anh Hoàng Trọng N đi làm công nhân ở Quê Võ Bắc Ninh có mức lương từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng, đến tháng 5-2020 anh N có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động trở về địa phương không có công việc ổn định. Anh N ở chung với bố mẹ là ông Hoàng Văn Đ và bà Hoàng Thị P, sống phụ thuộc gia đình. Hiện nay anh N đang đi học nghề cắt tóc ở Bắc Ninh và không có nguồn thu nhập nào khác. Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh N có khó khăn về kinh tế, không có thu nhập, khó có khả năng cấp dưỡng, nên được chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N giảm mức cấp dưỡng từ 1.000.000 đồng/tháng xuống 500.000 đồng/tháng

{6} *Về án phí:* Anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

{7} *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 116, 117 luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1- *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Trọng N về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con cụ thể:* Giảm mức cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hoàng Trọng N từ 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng xuống 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/tháng cho cháu Hoàng Trà M, sinh ngày 01-5-2012, kể từ tháng 02-2021 đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

2- *Về án phí:* Anh Hoàng Trọng N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh N đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ

thẩm theo biên lai số: AA/2017/0008349 ngày 12-11-2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Anh N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3- *Quyền kháng cáo*: Anh Hoàng Trọng N, chị Hoàng Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh Y;
- VKS L;
- CCTHA L;
- Các đương sự (02);
- Lưu HS. TA

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Anh